

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST

Ngày: 05 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Vũ Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Ngọc Ánh

2. Bà Bùi Thị Khánh

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Bích Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Phạm Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Thị Th sinh năm 1992, tại Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà H, đường T, phố Y, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: số nhà H, ngõ M, đường T, phố P, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H và bà Đặng T; có chồng là Nguyễn Ngọc L và 02 con; tiền án: Bản án số 37 ngày 23/4/2020, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 25.000.000 đồng về tội: “Đánh bạc”; nhân thân: ngày 20/5/2017 Công an phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. “Có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ V, sinh năm 1970; trú tại: thôn Đ, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”;
2. Anh Vũ H sinh năm 1976; trú tại: số nhà N, phố B, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”;
3. Nguyễn A sinh năm 1985; trú tại: số nhà N, ngõ B, đường L, phố T, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. “vắng mặt”;

Người làm chứng: anh Phạm Công D. “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị Th là nhân viên bán xổ số cho Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Ninh Bình, hàng ngày vào các buổi chiều Th kê bàn ghế ra khu vực vỉa hè ngã tư giao nhau giữa đường Trần Phú và đường Tuệ Tĩnh, phố Yết Kiêu, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình để bán xổ số. Ngoài ra Th còn ghi số lô, số đề trái phép của Nguyễn A; Vũ H đều trú tại phường N, thành phố Ninh Bình bằng hình thức nhận qua tin nhắn điện thoại; Đỗ V trú tại xã N, thành phố Ninh Bình trực tiếp đến bàn xổ số của Th ghi các số lô, số đề và của khách đi đường không quen biết. Hành vi đánh bạc bằng hình thức “chơi số lô, số đề” được thua bằng tiền của Bùi Thị Th, Nguyễn A, Vũ H, Đỗ V được thống nhất cách chơi như sau:

Đối với “số đề” có hai loại, gồm loại “02 số” và loại “03 số”, người chơi chọn mua một hoặc nhiều cặp số bất kỳ (từ cặp số 00 đến cặp số 99 đối với loại “02 số” và từ cặp số 000 đến cặp số 999 đối với loại “03 số”) ghi trong bảng đề. Giá trị mỗi cặp số mua bao nhiêu là tùy người chơi. Sau khi người chơi đã mua các cặp số thì người ghi lô, đề dùng các mảnh giấy có kích thước tùy ý - gọi là “cáp đề” ghi các cặp số, số tiền người chơi bỏ ra mua, ngày tháng năm mua và chữ ký của Bùi Thị Th vào mảnh giấy đó để giao cho người chơi làm cơ sở đối chiếu, thanh toán khi trúng thưởng. Việc đối chiếu thanh toán được Bùi Thị Th thỏa thuận thống nhất với người chơi là: Lấy hai số cuối của giải đặc biệt đối với loại “02 số” và 03 số cuối của giải đặc biệt đối với loại “03 số” của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để đối chiếu; nếu cặp số của người chơi trùng với hai số, ba số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc thì người chơi “trúng đề”. Trong trường hợp này, Bùi Thị Th thanh toán

cho người “trúng đề” với số tiền trúng thưởng có giá trị gấp 80 lần số tiền người “trúng đề” đã bỏ ra mua các cặp số đối với loại “02 số” và gấp 400 lần đối với loại “03 số”. Ngược lại, nếu không có người chơi nào “trúng đề” thì Bùi Thị Th được hưởng toàn bộ số tiền những người chơi đã bỏ ra mua các cặp số trong các bảng đề. Sau khi có kết quả xổ số mở thưởng trong ngày thì Nguyễn A, Vũ H, Đỗ V trực tiếp thanh toán thắng thua với Bùi Thị Th.

Đối với “lô Hà Nội” và “lô Ninh Bình” thì cũng tương tự như số đề người chơi chọn mua một hoặc nhiều cặp số bất kỳ từ cặp số 00 đến cặp số 99 ghi trong “bảng lô”. Giá trị mỗi cặp số là 23.000 đồng đối với “lô Hà Nội” và 20.000 đồng đối với “lô Ninh Bình”. Sau khi người chơi đã mua các cặp số thì Bùi Thị Th dùng các mảnh giấy có kích thước tùy ý - gọi là “cấp lô” ghi các cặp số, số tiền người chơi bỏ ra mua, ngày tháng năm mua và chữ ký của mình vào mảnh giấy đó để giao cho người chơi làm cơ sở đối chiếu, thanh toán khi trúng thưởng. Việc đối chiếu thanh toán được Bùi Thị Th thống nhất với những người chơi đó là: Lấy hai số cuối của các giải trong 7 giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để đối chiếu; nếu cặp số của người chơi trùng với hai số cuối của một hoặc các giải thưởng trong 7 giải xổ số kiến thiết miền Bắc hôm đó thì người chơi “trúng lô”. Cứ 23.000 đồng người chơi “số lô Hà Nội” và 20.000 đồng người chơi “số lô Ninh Bình” bỏ tiền ra mua một cặp số được tính với nhau là 01 điểm, nếu trùng khớp với một giải thì được nhận 80.000 đồng đối với “số lô Hà Nội” và 70.000 đồng người chơi “số lô Ninh Bình”, trùng khớp hai giải thì được 160.000 đồng đối với “số lô Hà Nội” và 140.000 đồng đối với “số lô Ninh Bình”. Ngược lại, nếu không có người chơi nào “trúng lô” thì Bùi Thị Th được hưởng toàn bộ số tiền của những người chơi đã bỏ ra mua các cặp số trong các bảng lô. Sau khi có kết quả xổ số mở thưởng trong ngày thì Nguyễn A, Vũ H, Đỗ V trực tiếp thanh toán thắng thua với Bùi Thị Th.

“Lô xiên” gồm có “xiên 2, xiên 3, xiên 4”, khác với “lô Hà Nội” và “lô Ninh Bình”, người chơi phải lựa chọn mua hai cặp số bất kỳ đối với loại “lô xiên 2”, ba cặp số bất kỳ đối với loại “lô xiên 3”, bốn cặp số bất kỳ đối với loại “lô xiên 4”, từ cặp số 00 đến 99. Giá trị mỗi cặp số mua bao nhiêu, là tùy người chơi, việc đối chiếu, thanh toán, cũng đối chiếu với hai số cuối của các giải trong bảy giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày. Nếu hai cặp số của người chơi trùng với hai cặp số cuối của một trong các giải thưởng trong bảy giải xổ số thì người chơi trúng “lô xiên 2”, nếu ba cặp số của người chơi

trùng với ba cặp số cuối của một trong các giải thưởng trong bảy giải xổ số thì người chơi chúng “lô xiên 3”, nếu bốn cặp số của người chơi trùng với bốn cặp số cuối của một trong các giải thưởng trong bảy giải xổ số thì người chơi chúng “lô xiên 4”. Trong trường hợp này, Bùi Thị Th phải trả cho người “trúng lô” với số tiền trúng thưởng có giá trị gấp mười lần số tiền người “trúng lô” đã bỏ ra mua các cặp số đối với loại “lô xiên 2”, gấp 40 lần đối với loại “lô xiên 3” và gấp 100 lần đối với loại “lô xiên 4”. Ngược lại, nếu không có người chơi nào “trúng lô” thì Bùi Thị Th được hưởng toàn bộ số tiền của những người chơi đã bỏ ra mua các cặp số trong các bảng lô xiên. Sau khi có kết quả xổ số mở thưởng trong ngày thì Nguyễn A, Vũ H, Đỗ V trực tiếp thanh toán thắng thua với Bùi Thị Th.

Từ “nguyên tắc, hình thức” thống nhất cách chơi “Số lô, số đề” như trên, chiều ngày 07/8/2020, Đỗ V đến bàn bán vé xổ số của Bùi Thị Th ghi các số đề đầu 5 và lô Ninh Bình với số tiền là 300.000 đồng, gồm 10 số đề đầu 5 với số tiền là 100.000 đồng, 10 điểm lô Ninh Bình x 20.000 đồng/1 điểm = 200.000 đồng; Vũ H sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0983.715.180 gửi tin nhắn các số lô Ninh Bình và 02 cặp số Xiên 3 đến số điện thoại 096.418.199 của Bùi Thị Th với số tiền là 1.000.000 đồng, gồm 40 điểm lô Ninh Bình x 20.000 đồng/1 điểm = 800.000 đồng, 02 cặp Xiên 3 với số tiền là 200.000 đồng; Nguyễn A sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0979.079.548 gửi tin nhắn 264 điểm lô Hà Nội x 22.500 đồng/1 điểm = 5.940.000 đồng đến số điện thoại 0948.594.812 của Bùi Thị Th. Ngoài việc nhận các số lô, số đề của Nguyễn A, Vũ H, Đỗ V ra, Bùi Thị Th còn nhận của người có số điện thoại 0912.600.112 và của những người khách đi đường (đến nay chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) các số lô, số đề với số tiền là 290.000 đồng. Do chưa có kết quả xổ số nên số tiền Đỗ V phải chịu trách nhiệm với số tiền đánh bạc trong ngày 07 tháng 8 năm 2020 là 300.000 đồng; Vũ H là 1.000.000 đồng; Nguyễn A là 5.940.000 đồng; Bùi Thị Th là 7.240.000 đồng. Số tiền này Đỗ V, Bùi Thị Th đã thanh toán với nhau, Nguyễn A đã thanh toán với Bùi Thị Th 5.700.000 đồng còn Vũ H, Bùi Thị Th chưa thanh toán với nhau. Ngoài ra Bùi Thị Th còn khai trước ngày 07/8/2020 có nhận các số lô, số đề của Nguyễn A nhưng không nhớ các số lô, số đề và số tiền Văn gửi sau đó tổng hợp lại chuyển cho một người tên là T có điện thoại là 0336.068.850.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã thu giữ của Bùi Thị Th: 01 bảng ghi lô đề kích thước (15x21)cm, 01 cặp ghi số lô, số đề kích thước (7x10)cm, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen A70 lắp sim 1 số 0967418199, sim 2 số 0948594812, 01 thẻ VietinBank số 9704151548243501 mang tên Bùi Thị Th, 490.000 đồng; thu giữ của Đỗ V 01 cặp ghi số lô, số đề kích thước (7x10)cm, 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu xanh, biển kiểm soát 35N1-0425; thu giữ của Nguyễn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7, màu đen, lắp sim số 0979.079548; Quá trình điều tra Bùi Thị Th tự nguyện nộp một phần số tiền đánh bạc 70.000 đồng, Vũ H nộp 1.000.000 đồng, Nguyễn A nộp 240.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 165/CT-VKS ngày 16/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình truy tố các bị cáo Bùi Thị Th, Nguyễn A về tội “Đánh bạc”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 178/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình căn cứ:

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Thị Th;

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Anh Văn.

- Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 các điều 106, 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố các bị cáo Bùi Thị Th, Nguyễn A phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Th 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân (UBND) phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo Th cho UBND phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo Th có trách nhiệm phối hợp với UBND phường N, thành phố Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo; Trong thời gian chấp hành án Bùi Thị Th còn bị khấu trừ thu nhập hàng tháng là 5% để sung công quỹ Nhà nước; phạt bổ sung Bùi Thị Th 10.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn A 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.240.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7 màu đen;

- Trả lại cho Bùi Thị Th 01 thẻ VietinBank.

Án phí: Buộc các bị cáo Bùi Thị Th, Nguyễn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại Quyết định số 32/2021/KN-HS ngày 13/10/2021, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 178/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình về phần quyết định hình phạt đối với Bùi Thị Th.

Tại quyết định số 80/2021/HS-GĐT ngày 06/12/2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã Hủy Bản án sơ thẩm số 178 ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình về phần quyết định đối với bị cáo Bùi Thị Th; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử sơ thẩm lại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm lại đối với bị cáo Bùi Thị Th vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Bùi Thị Th. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thị Th từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị Th khai nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề vào ngày 07/8/2020 bị Công an thành phố Ninh Bình phát hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Ngày 22/12/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đưa vụ án ra xét xử đối với bị cáo và đã xử phạt bị cáo 15 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ thu nhập hàng tháng là 5% và phạt bổ sung 10 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước; xử lý vật chứng và buộc nộp án phí. Bị cáo đã chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ tháng 02/2021 đến hết tháng 3/2022, nộp án phí hình sự

200.000 đồng, cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình đã xử lý vật chứng theo quyết định của bản án; về khoản tiền khấu trừ thu nhập hàng tháng là 5% và phạt bổ sung 10 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước bị cáo chưa thi hành. Bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản kiểm tra thông tin trong điện thoại thu giữ của bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, các tài liệu chứng cứ có trong hồ vụ án; có đủ căn cứ kết luận ngày 07 tháng 8 năm 2020, trên địa bàn thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, Bùi Thị Th đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, số đề cho Đỗ V với số tiền là 300.000 đồng; Vũ H với số tiền là 1.000.000 đồng; Nguyễn A với số tiền là 5.940.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Bùi Thị Th đánh bạc với các đối tượng trên là 7.240.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến trật tự công cộng là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề bị Nhà nước cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

Hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ngoài xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Từ việc đánh bạc đã dẫn đến tiêu tán tài sản, kiệt quệ kinh tế của nhiều cá nhân và gia đình. Để bảo vệ trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là cần thiết.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[2.1] Về tình tiết tăng nặng: tại Bản án số 37 ngày 23/4/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt Bùi Thị Th 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[2.2] Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo đã khắc phục nộp lại toàn bộ số tiền đánh bạc nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[2.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2017 bị Công an phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc

[3] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sự ăn năn hối cải của bị cáo thể hiện tại phiên tòa, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; Hội đồng xét xử thấy: cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

Ngoài hình phạt chính cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền án phí bị cáo đã nộp.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: bị cáo Bùi Thị Th phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Bùi Thị Th 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Thị Th 10.000.000 đồng (Mười triệu) để sung vào quỹ Nhà nước.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo Bùi Thị Th phải nộp 200.000 đồng, được trừ vào số tiền án phí đã nộp là 200.000 đồng theo biên lai số 0006660 ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (05/5/2022); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP.Ninh Bình;
- CATP.Ninh Bình;
- CCTHADSTP.Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Nam Thành;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hiền

